TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40 /2025/QĐCNTTLH	*H, ngày 21 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trần Thị Thanh T và ông Lưu Quốc S.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 3 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thanh T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ A, Khu phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Người bị kiện: Ông Lưu Quốc S, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ A, Khu phố C, phường T, thành phố H, tỉnh Kiên Giang.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh T và ông Lưu Quốc S.

- Về con chung: Bà Trần Thị Thanh T và ông Lưu Quốc S chung sống có một con chung tên Lưu Quốc K, sinh ngày 14/01/2004, giới tính nam. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông bà không có tài sản chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông bà trình bày không có nên không xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố H;
- THADS thành phố H;
- UBND TT M, huyện T, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Diễm